

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06/2024/HS-ST**

Ngày: 29/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Hồng Gái**

Ông **Nguyễn Tấn Lập**

Thư ký phiên tòa: **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông **Lương Thành Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 02/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T, sinh ngày 08/6/2002; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKTT, chỗ ở hiện nay: tổ 3, ấp M, xã M, huyện H, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978 và bà Trần Út Bạch L, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 22/12/2023 cho gia đình bảo lãnh chờ xử lý cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: tổ 3, ấp M, xã M, huyện H, tỉnh K.

** Người chứng kiến:*

- Ông **Tôn Hoàng L**, sinh năm 1973 (Văng mặt).

Địa chỉ: tổ 13, khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

- Ông **Danh H**, sinh năm 1972 (Văng mặt).

Địa chỉ: tổ 19, khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí T là người thường sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng cuối năm 2022 khi đi làm thuê ở thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, T quen biết với một người đàn ông tên N (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) T biết N thường mua ma túy sử dụng nên T hỏi xin số điện thoại của người bán ma túy cho N, để khi nào T cần thì điện thoại mua ma túy sử dụng, N cho số điện thoại của người bán ma túy số 0372.043.559 và nói người bán ma túy ở thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đến khoảng 18 giờ ngày 23/10/2023 T có ý định mua ma túy về nhà sử dụng, T liền điện thoại vào số máy 0372.043.559 thì gặp một người đàn ông, T hỏi mua ma túy, do T không có tiền nên T thỏa thuận cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5 của T đang sử dụng để đổi lấy ma túy, khi nào T có tiền thì chuộc lại chiếc điện thoại, được người đàn ông bán ma túy đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 68D1-750.35 (xe do T đứng tên chủ sở hữu) chạy từ thành phố Hà Tiên về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, khi xe chạy qua khu vực cầu Tà Hem, thuộc thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang khoảng 02 km, T nhìn thấy có 01 người đàn ông mặc áo gió màu đen giống đặt điểm người bán ma túy cho T, người đàn ông cũng biết T là người điện thoại ma túy nên 02 xe dừng lại gần nhau, T lấy chiếc điện thoại đưa cho người đàn ông bán ma túy và người đàn ông đưa cho T 01 gói ma túy. Xong T cất giấu gói ma túy vào trong người điều khiển xe chạy về nhà, lúc này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày T đang trên đường chạy xe về đến đoạn đường thuộc khu vực khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang thì bị tổ tuần tra Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kiên Giang kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, quá trình điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1095/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

Các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6326 gam, (Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 1,5440 gam).

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 07/CT-VKS-HĐ ngày 25/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá T chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** từ **12 tháng** đến **15 tháng** tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án:

1. 01 gói nylon chứa các tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất là Ketamine, có khối lượng 1,5440 gam (Mẫu vật còn lại sau giám định).

2. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh – đen, dạng bàn phím bấm (đã qua sử dụng)

3. 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số 68D1 – 750.35 (đã qua sử dụng)

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Vật chứng ở mục số 1 được niêm phong gửi đi giám định và được hoàn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy; Vật chứng ở mục số 2 là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Vật chứng ở mục số 3 là chiếc xe máy biển kiểm soát 68D1 – 750.35 bị cáo dùng để đi mua ma túy nên đề nghị thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Chí T khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/10/2023, Quốc lộ 80 thuộc khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, lực lượng tuần tra Công an tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Chí T đã có hành vi tàng trữ trong người 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,6326 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,6326 gam ma túy, loại Ketamine trong người của bị cáo với mục đích để sử dụng là cất giữ bất hợp pháp, trái quy định của Nhà nước nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy, đã thành niên nên biết tác hại của ma túy đến sức khỏe, cũng như về việc tha hóa về đạo đức, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, cần phải dành cho bị cáo một hình phạt tương ứng với hành

vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bản thân bị cáo đang bị bệnh, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử cần quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

** Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 gói nylon chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất là Ketamin, có khối lượng 1.5440 gam (Mẫu vật còn lại sau giám định) tất cả được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số: 1095/2023, các chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và Lê Thanh Nhiệm. Xét thấy đây là ma túy được hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh – đen, dạng bàn phím bấm (qua sử dụng). Xét thấy đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số: 68D1 – 750.35 (đã qua sử dụng). Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để chạy đi mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí T bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

* Đối với hành vi của đối tượng tên N là người cho Nguyễn Chí T số điện thoại để T liên hệ mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của N, nên Cơ quan CSĐT không có đủ căn cứ xử lý.

* Đối với số thuê bao 0372.043.559 là người bán ma túy cho Nguyễn Chí T. Cơ quan CSĐT đã đề nghị Trung tâm VIETTEL tỉnh Kiên Giang cung cấp thông tin về chủ số thuê bao trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòn Đất tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2023 đến ngày 22/12/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Chí T.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất là Ketamin, có khối lượng 1.5440 gam (Mẫu vật còn lại sau giám định) tất cả được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số: 1095/2023, các chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và Lê Thanh Nhiệm.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh – đen, dạng bàn phím bấm (qua sử dụng). 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số: 68D1 – 750.35 (đã qua sử dụng).

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Quốc Chiến